

Số: /QĐ-BCĐ

Nga Thành, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo về quản lý
vệ sinh an toàn thực phẩm xã Nga Thành (sửa đổi, bổ sung)

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VỀ QUẢN LÝ VỆ SINH
AN TOÀN THỰC PHẨM XÃ NGA THÀNH

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 09/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nga Thành về việc kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Nga Thành;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế sửa đổi, bổ sung hoạt động của Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Nga Thành**” gồm 4 chương 11 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 54/QĐ-BCĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Trưởng ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP xã Nga Thành.

Công chức Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, các thành viên Ban chỉ đạo an toàn thực phẩm xã, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTĐU – TT HĐND xã (B/c);
- Như Điều 2 QĐ (T/h);
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Thịnh Văn Đại

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Nga Thành

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ ngày / /2025 của
Trưởng ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Nga Thành)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) xã (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo).

2. Ban chỉ đạo, Trưởng ban, Phó trưởng Ban chỉ đạo, các thành viên Ban chỉ đạo, cơ quan Thường trực BCĐ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách về những hoạt động liên quan đến công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.

2. Trưởng ban trực tiếp quản lý, điều hành, chỉ đạo việc triển khai công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có trách nhiệm giúp Trưởng ban và phối hợp với các thành viên khác trong việc chỉ đạo triển khai công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

4. Trong quá trình điều hành Trưởng Ban, Phó trưởng Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã để chỉ đạo, điều hành thực hiện theo các chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO, TRƯỞNG BAN, PHÓ TRƯỞNG BAN VÀ CÁC THÀNH VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo

1. Tham mưu, đề xuất UBND xã triển khai các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP); phối hợp với các ban ngành liên quan thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn.
2. Tham mưu với UBND xã ban hành các Quyết định, kế hoạch, chương trình hành động về lĩnh vực an toàn thực phẩm.
3. Giúp UBND xã chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của các cơ sở, sản xuất, kinh doanh thực phẩm, VTNN.
4. Đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích; có biện pháp xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của nhà nước về lĩnh vực an toàn thực phẩm.
5. Giúp UBND xã quản lý về đối với cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ;
6. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo qui định; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm của Huyện.
7. Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý ATTP theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo. Chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, Ủy ban nhân dân xã về công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.
2. Phân công nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn phụ trách cho từng thành viên Ban chỉ đạo; Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Khi cần thiết ủy quyền cho Phó Trưởng ban chỉ đạo giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.
3. Ký các chương trình, kế hoạch, báo cáo các văn bản chỉ đạo của Ban chỉ đạo.
4. Triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo để quyết định các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo.
5. Giúp UBND xã chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.
6. Xử lý các đề xuất, kiến nghị của các thành viên Ban chỉ đạo, giải quyết các công việc khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo; Cho ý kiến, kết luận

c cuối cùng về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các thành viên Ban chỉ đạo.

7. Thực hiện khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó trưởng Ban chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo về những nội dung, công việc được phân công;

2. Thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo, điều hành hoạt động của BCD khi được Trưởng ban ủy quyền;

3. Tham mưu, giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành tổ chức triển khai các giải pháp đảm bảo ATTP trên địa bàn xã;

4. Tham mưu, giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành triển khai kế hoạch hoạt động của BCD theo lĩnh vực được phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những nội dung, công việc được phân công; trực tiếp chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo lĩnh vực, địa bàn thôn được phân công;

2. Phối hợp với cơ quan Thường trực ban chỉ đạo trong việc tham mưu các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm;

4. Tham gia đầy đủ các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã;

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

6. Riêng đối với Trưởng Trạm y tế

Tham mưu giúp Trưởng Ban chỉ đạo chỉ đạo triển khai có hiệu quả công tác quản lý về ATTP trên địa bàn, phối hợp với các cơ quan, trường học, MTTQ và các đoàn thể tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp (nói chuyện, băng rôn, gửi bài, đĩa tuyên truyền...), phát động chiến dịch phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trên địa bàn xã.

Tham mưu giúp Trưởng Ban chỉ đạo chỉ đạo; Tổ chức các hoạt động đảm bảo ATTP định kỳ (Tháng hành động ATTP, đảm bảo ATTP phòng chống dịch bệnh mùa hè, đảm bảo ATTP Tết Trung thu, Tết Nguyên đán...) và đột xuất trong lĩnh vực liên quan trên địa bàn xã. Triển khai cho chủ các cơ sở chế biến, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể trên địa bàn xã thực hiện đúng các quy định

về ATTP. Tham mưu tổ chức kiểm tra đối với các cơ sở thực phẩm theo phân cấp xã quản lý.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỘI HỢP, BÁO CÁO VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 7. Quy định về chế độ hội họp

Ban Chỉ đạo xã tổ chức họp, giao ban định kỳ 3 tháng/ lần; ngoài ra, có thể triệu tập họp bất thường theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Nội dung họp quý: Đánh giá kết quả triển khai công tác ATTP trong quý, kế hoạch triển khai nhiệm vụ trong quý tiếp theo.

- Nội dung họp tháng 6: Đánh giá kết quả triển khai công tác ATTP 6 tháng đầu năm, phương hướng triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

- Nội dung họp tháng 12: Tổng kết, đánh giá kết quả triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong năm; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ các giải pháp triển khai công tác quản lý ATTP cho năm tiếp theo.

- Nội dung họp đột xuất: Theo chỉ đạo của Trưởng ban.

Điều 8. Chế độ thông tin báo cáo

Báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu. Các thành viên ban chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc ngành, lĩnh vực, thôn phụ trách về Văn phòng UBND xã để tổng hợp, báo cáo Trưởng ban và Ban chỉ đạo Huyện theo quy định.

Điều 9. Chế độ khen thưởng

1. Hàng năm, Ban chỉ đạo xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND xã hoặc cơ quan có thẩm quyền khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tham mưu, tổ chức thực hiện công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Việc khen thưởng các tập thể, cá nhân được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và hoạt động kiểm tra trong các đợt cao điểm được trích từ nguồn kinh phí vệ sinh an toàn thực phẩm hàng năm

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Quy chế này áp dụng đối với Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan. Các thành

viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện Quy chế này, đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch công tác để thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, bất cập cần phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; Công chức Văn phòng – thống kê tổng hợp và đề xuất Trưởng ban chỉ đạo xem xét, quyết định./.